

Số: 1183/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2012 - 2015

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2011/QH13 ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội về Chương trình mục tiêu giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012-2015 (sau đây gọi là Chương trình), bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên và cơ quan quản lý Chương trình:

a) Tên Chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012-2015.

b) Cơ quan quản lý Chương trình: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Mục tiêu của Chương trình:

a) Mục tiêu chung: Từng bước hiện thực hóa Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu, tăng cường nhận thức và năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, định hướng giảm phát thải khí nhà kính, xây dựng nền kinh tế các - bon thấp, tích cực cùng cộng đồng quốc tế bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Tiếp tục cập nhật các kịch bản biến đổi khí hậu ở Việt Nam, đặc biệt là nước biển dâng; hoàn thành việc đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực, ngành, địa phương; xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu;
- Tạo lập hệ thống cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu, nước biển dâng gắn với mô hình số độ cao phục vụ công tác quy hoạch phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng ở Việt Nam;
- Cập nhật, từng bước triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tại các Bộ, ngành, địa phương;
- Nâng cao năng lực tổ chức, thể chế, chính sách về thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực ưu tiên;
- Tăng cường hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu;
- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về biến đổi khí hậu.

3. Đối tượng và phạm vi địa bàn thực hiện Chương trình:

Chương trình được triển khai thực hiện tại các Bộ, ngành và địa phương trên toàn quốc.

4. Thời gian thực hiện: Từ năm 2012 đến hết năm 2015

5. Nội dung, nhiệm vụ chủ yếu của Chương trình:

- Xây dựng, ban hành kế hoạch hành động quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành và địa phương;
- Xây dựng hệ thống giám sát biến đổi khí hậu, nước biển dâng gắn với mô hình số độ cao có độ chính xác cao phục vụ công tác nghiên cứu, rà soát và xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng ở Việt Nam;
- Xây dựng các bản đồ ngập lụt, rủi ro thiên tai, khí hậu theo kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng, gắn với hệ thống thông tin địa lý, trước mắt tập trung tại các vùng trọng điểm thường xuyên bị tác động của thiên tai, vùng có nguy cơ ảnh hưởng mạnh của nước biển dâng;
- Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng chi tiết đến từng địa phương. Đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu, nhất là nước biển dâng đối với các lĩnh vực, ngành, địa phương; xác định giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu;
- Hoàn thành một số nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách được xác định trong kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu;
- Triển khai các mô hình thí điểm thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng ở hai tỉnh thí điểm Quảng Nam, Bến Tre và đề xuất phương án nhân rộng;

- Ban hành các chính sách thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực ưu tiên: Nông nghiệp, lâm nghiệp, sử dụng đất, tài nguyên nước, năng lượng, giao thông vận tải, xây dựng, giảm nghèo và an sinh xã hội;

- Xây dựng thể chế, thiết chế tài chính khuyến khích, huy động các nhà tài trợ quốc tế song phương và đa phương cung cấp, đầu tư nguồn lực và công nghệ cho ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Phổ biến, tuyên truyền nâng cao kiến thức cơ bản về biến đổi khí hậu, tác động của biến đổi khí hậu cho đại đa số công chức, viên chức nhà nước, 75% học sinh, sinh viên, 50% cộng đồng dân cư.

6. Tổng kinh phí cho Chương trình:

Tổng kinh phí cho Chương trình là 1.771 tỷ đồng, dự kiến huy động từ các nguồn:

- Ngân sách trung ương: 770 tỷ đồng;

- Ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác: 153 tỷ đồng;

- Kinh phí nước ngoài: 848 tỷ đồng.

7. Các dự án thành phần thuộc Chương trình:

a) Dự án 1: Đánh giá mức độ biến đổi khí hậu và nước biển dâng

- Mục tiêu: Đánh giá mức độ biến đổi khí hậu, nước biển dâng, tiếp tục cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng chi tiết đến từng địa phương ở Việt Nam; tạo lập hệ thống cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu, nước biển dâng gắn với mô hình số độ cao phục vụ công tác quy hoạch phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng ở Việt Nam.

- Nội dung, nhiệm vụ chủ yếu:

+ Đánh giá xu thế biến đổi của thiên tai do biến đổi khí hậu, xây dựng Atlas biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai; cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng chi tiết đến từng địa phương ở Việt Nam;

+ Xây dựng hệ thống giám sát biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho Việt Nam gắn với mô hình số độ cao có độ chính xác cao phục vụ công tác nghiên cứu, rà soát và xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng ở Việt Nam.

- Phân công thực hiện: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc phạm vi Chương trình tổ chức triển khai thực hiện.

b) Dự án 2: Xây dựng và triển khai các kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Mục tiêu: Cập nhật, triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tại các Bộ, ngành và các địa phương;

- Nội dung, nhiệm vụ chủ yếu:

+ Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ, ngành, địa phương quản lý; xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trên cơ sở kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng và định hướng phát triển kinh tế xã hội từng thời kỳ.

+ Triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, địa phương.

+ Triển khai thí điểm mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu và mô hình giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực ưu tiên: Nông nghiệp, lâm nghiệp, sử dụng đất, tài nguyên nước, năng lượng, giao thông vận tải, xây dựng.

+ Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ, ngành, địa phương.

- Phân công thực hiện: Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của dự án trong phạm vi quản lý của mình.

c) Dự án 3: Nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

- Mục tiêu:

+ Nâng cao năng lực tổ chức, thể chế, chính sách về thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực ưu tiên.

+ Tăng cường hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu.

+ Nâng cao nhận thức của cộng đồng về biến đổi khí hậu.

- Nội dung, nhiệm vụ chủ yếu:

+ Xây dựng thể chế, chính sách nâng cao năng lực quản lý, ứng phó với biến đổi khí hậu; hệ thống thể chế, thiết chế tài chính khuyến khích, huy động các nhà tài trợ quốc tế, viện trợ cho ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu.

+ Xây dựng chương trình giáo dục và đào tạo về biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

+ Nâng cao năng lực đàm phán quốc tế về biến đổi khí hậu, xúc tiến các hoạt động hợp tác song phương và đa phương, vận động tài trợ quốc tế về biến đổi khí hậu cho Việt Nam.

- Phân công thực hiện:

+ Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các nội dung 1 và 4 của dự án 3;

+ Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nội dung 2 của dự án 3;

+ Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nội dung 3 của dự án 3.

8. Các giải pháp chủ yếu thực hiện Chương trình:

a) Ban hành các cơ chế, chính sách: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý tài chính, kỹ thuật,... tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện Chương trình; rà soát, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương để thực hiện Chương trình có hiệu quả, đúng mục tiêu.

b) Thông tin - giáo dục - truyền thông:

- Truyền thông trực tiếp: Thông qua các hình thức như hội thảo, hội nghị, tập huấn; các khóa tập huấn; các cuộc thi theo chủ đề; biểu diễn văn nghệ; các sự kiện Tuần lễ biến đổi khí hậu, Giờ trái đất; giáo dục trong trường học,...;

- Truyền thông gián tiếp: Thông qua các hình thức như truyền hình, phát thanh, báo, tạp chí, website, thông điệp, panô, áp phích, tờ rơi,...;

- Nâng cao trách nhiệm của chính quyền, ban ngành, đoàn thể các cấp trong tổ chức thực hiện Chương trình.

c) Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế:

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ thông tin, chuyển giao công nghệ và huy động nguồn vốn viện trợ quốc tế;

- Thiết lập cơ chế phối hợp giữa các cơ quan của Chính phủ và các nhà tài trợ một cách rõ ràng, linh hoạt để tạo ra một môi trường minh bạch, thuận lợi, có hiệu quả cho việc thực thi Chương trình;

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của các nhà tài trợ và đảm bảo thực hiện theo đúng các thỏa thuận đã cam kết.

d) Phát triển nguồn nhân lực: Tập trung công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, trong đó chú trọng đến đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức quản lý nhà nước các cấp, sinh viên ngành tài nguyên và môi trường trên phạm vi cả nước.

đ) Giám sát, đánh giá:

- Chương trình được giám sát, đánh giá theo quy định tại Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, các quy định về giám sát đầu tư, các quy định về kế toán, kiểm toán và các quy định pháp luật hiện hành khác;

- Các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, kế hoạch và đầu tư, tài chính từ Trung ương đến địa phương phối hợp theo dõi, giám sát thực hiện Chương trình trên địa bàn. Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát thực hiện Chương trình;

- Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan trung ương ban hành kế hoạch theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình (bao gồm kế hoạch giám sát, đánh giá liên ngành); xây dựng bộ chỉ số và chỉ tiêu đánh giá thực hiện Chương trình.

9. Tổ chức thực hiện

a) Điều hành quản lý, thực hiện chương trình:

- Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu là cơ quan chỉ đạo Chương trình thực hiện việc kiểm soát, chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội;

- Thành lập Ban Chủ nhiệm Chương trình: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường làm Chủ nhiệm, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường là Phó Chủ nhiệm thường trực; các Phó Chủ nhiệm là Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Thứ trưởng Bộ Tài chính; các ủy viên là đại diện lãnh đạo các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Chủ nhiệm Chương trình quyết định thành lập Ban Chủ nhiệm và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm. Ban Chủ nhiệm Chương trình được phép thành lập Văn phòng Chương trình, trụ sở đặt tại Bộ Tài nguyên và Môi trường; quy chế hoạt động của Văn phòng Chương trình do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Chủ nhiệm Chương trình quy định.

b) Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Là cơ quan quản lý Chương trình; phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương quản lý và thực hiện Chương trình;

- Chủ trì, hướng dẫn và phối hợp với các Bộ, ngành, các Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 - 2015;

- Tổng hợp, xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách hàng năm của Chương trình, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp chung theo quy định của Luật ngân sách; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu kết quả thực hiện Chương trình, đề xuất giải quyết những phát sinh trong quá trình thực hiện.

c) Trách nhiệm của các Bộ, ngành Trung ương:

- Thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của các dự án thuộc Chương trình quy định tại Khoản 7 Điều 1 của Quyết định này;

- Các Bộ, ngành liên quan đến việc thực hiện Chương trình chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách để đảm bảo mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu, đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, hiệu quả;

- Tiếp thu ý kiến các Bộ, ngành liên quan, khẩn trương hoàn thiện, thẩm định, phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các dự án thành phần theo quy định. Trước khi phê duyệt các dự án thành phần cần lấy ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; riêng dự án 3 (nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình), trước khi phê duyệt cần lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình thuộc phạm vi quản lý của địa phương, chủ động huy động thêm các nguồn lực để thực hiện; báo cáo định kỳ về tình hình triển khai thực hiện Chương trình; chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả và tránh thất thoát.

Điều 2. Cơ chế quản lý điều hành Chương trình

Cơ chế quản lý và điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 - 2015 thực hiện theo Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư. KTN (3b).

Nguyễn Tấn Dũng

DANH MỤC

CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA ỨNG
 PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2012 - 2015
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng
 Chính phủ)

TT	Danh mục dự án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian thực hiện
I	Đánh giá mức độ biến đổi khí hậu và nước biển dâng			
1	Đánh giá xu thế biến đổi của thiên tai ngày càng gia tăng do biến đổi khí hậu, xây dựng Atlas biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai; cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng chi tiết ở Việt Nam.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương	2013 - 2015
2	Xây dựng hệ thống giám sát biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho Việt Nam gắn với mô hình số độ cao có độ chính xác cao phục vụ công tác nghiên cứu, rà soát và xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng ở Việt Nam			2012 - 2015
II	Xây dựng và triển khai các kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu			
1	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý; - Tăng cường năng lực cảnh báo, dự báo thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu; - Nâng cao năng lực quản lý tài nguyên nước, triển khai đồng bộ các biện pháp phát triển bền vững tài nguyên nước quốc gia trong bối cảnh biến đổi khí hậu; <p>Xác định sự biến động về diện tích đất và cơ cấu sử dụng đất ở Việt Nam, đề xuất các giải</p>	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương	2012 - 2015

	<p>pháp quy hoạch sử dụng đất trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng;</p> <p>Xây dựng các giải pháp bảo tồn đa dạng sinh học, kiểm soát hiệu quả khí mê tan và các khí nhà kính khác từ các bãi chôn lấp chất thải;</p> <p>Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ.</p>			
2	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý; - Nghiên cứu chuyển dịch cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ và cơ cấu giống phù hợp, thích ứng biến đổi khí hậu; xây dựng hệ thống cảnh báo sớm nguy cơ mất an ninh lương thực trong điều kiện biến đổi khí hậu; triển khai một số dự án thí điểm nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu; - Rà soát tổng thể quy hoạch thủy lợi các vùng, đặc biệt là vùng đồng bằng sông Cửu Long, đồng bằng sông Hồng và khu vực miền Trung; - Xây dựng các giải pháp kỹ thuật tổng hợp để quản lý và phát triển bền vững rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ đầu nguồn và ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu; - Xác định giải pháp tổng hợp và triển khai thực hiện một số mô hình sản xuất thí điểm nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong nông nghiệp; - Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ. 	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương	2012 - 2015
3	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Công Thương:</p>	Bộ Công Thương	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương,	2012 - 2015

	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý; - Đề xuất các giải pháp đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia trong bối cảnh biến đổi khí hậu; - Kiểm soát phát thải khí nhà kính trong các quá trình sản xuất công nghiệp và hoạt động thương mại; thiết kế, triển khai một số dự án thí điểm nhằm giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong một số lĩnh vực theo hướng cac-bon thấp, thân thiện với khí hậu; - Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ. 		<p>các Bộ, ngành, địa phương</p>	
4	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Giao thông vận tải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý; 	<p>Bộ Giao thông vận tải</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, các Bộ, ngành, địa phương</p>	<p>2012 - 2015</p>
	<p>Xác định các giải pháp sử dụng nhiên liệu ít phát thải khí nhà kính cho phương tiện giao thông vận tải;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai một số dự án thí điểm nhằm giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong giao thông vận tải, - Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ. 			
5	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011-2015 của Bộ Xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý; - Xác định các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho các đô thị và các vùng kinh tế trọng điểm; 	<p>Bộ Xây dựng</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương</p>	<p>2012 – 2015</p>

	<p>- Xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thiết bị sử dụng hiệu quả năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất vật liệu và các công trình xây dựng; triển khai một số dự án thí điểm nhằm giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong sản xuất vật liệu xây dựng;</p> <p>- Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ.</p>			
6	<p>Xây dựng và hướng dẫn thực hiện bộ khung tiêu chuẩn lồng ghép biến đổi khí hậu: vào các chiến lược, Chương trình, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho giai đoạn sau năm 2015.</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành, địa phương</p>	<p>2012 - 2015</p>
7	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Công an:</p> <p>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý;</p> <p>- Xây dựng chương trình, giáo trình tập huấn, nâng cao năng lực ứng cứu, cứu hộ, cứu nạn và phản ứng nhanh trong các trường hợp khẩn cấp liên quan đến biến đổi khí hậu, thiên tai;</p> <p>- Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ.</p>	<p>Bộ Công an</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương</p>	<p>2012 - 2015</p>
8	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Quốc phòng:</p> <p>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý;</p> <p>- Xây dựng lực lượng nòng cốt ứng phó với thiên tai. Biến đổi khí hậu; củng cố, tăng cường năng lực tìm kiếm cứu nạn để chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai;</p> <p>- Xây dựng chương trình, giáo trình tập huấn, nâng cao năng lực ứng cứu, cứu hộ cứu nạn và</p>	<p>Bộ Quốc phòng</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương</p>	<p>2012 - 2015</p>

	<p>phản ứng nhanh trong các trường hợp khẩn cấp liên quan đến biến đổi khí hậu, thiên tai;</p> <p>- Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ.</p>			
9	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trung tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Y tế:</p> <p>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý;</p> <p>- Xác định khả năng đáp ứng của hệ thống y tế chăm sóc sức khỏe người dân trong điều kiện biến đổi khí hậu;</p> <p>- Xây dựng hệ thống chính sách chăm sóc sức khỏe cộng đồng trong bối cảnh biến đổi khí hậu;</p> <p>- Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ.</p>	Bộ Y tế	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương	2012 - 2015
10	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:</p> <p>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý;</p> <p>- Xác định các giải pháp về việc làm, giảm đói nghèo cho các vùng có nguy cơ thiên tai cao do biến đổi khí hậu, nước biển dâng;</p> <p>- Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ.</p>	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương	2012 - 2015
11	<p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 -2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:</p> <p>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến từng lĩnh vực do Bộ quản lý;</p>	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương	2012 - 2015

	<p>- Xác định các giải pháp bảo tồn di sản văn hóa, phát triển du lịch trong bối cảnh biến đổi khí hậu;</p> <p>- Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ.</p>			
12	Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của từng địa phương.	Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành	2014 - 2015
13	Trồng mới, phục hồi và bảo vệ rừng ngập mặn nhằm chống xâm thực bờ biển, tăng cường khả năng phòng hộ, điều hòa khí hậu, bảo vệ hệ sinh thái ven biển; xây dựng, củng cố, nâng cấp hệ thống thủy lợi, hệ thống cấp nước sinh hoạt nhằm ổn định đời sống, sản xuất của cộng đồng trước tình trạng triều cường, nhiễm mặn, lũ lụt và hạn hán gia tăng.	02 tỉnh thí điểm: Quảng Nam và Bến Tre	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành liên quan	2012 - 2015
III	Nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình			
1	Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống tổ chức, cơ chế chính sách, thiết chế tài chính, đẩy mạnh hợp tác quốc tế và điều phối các hoạt động về biến đổi khí hậu.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao, các Bộ, ngành	2012 - 2014
2	Xây dựng và triển khai Chương trình giáo dục cộng đồng về chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước và tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội	2012 - 2015
4	Xây dựng và triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức, kiến thức cho hệ thống báo chí trên toàn quốc về biến đổi khí hậu và huy động lực lượng phóng viên tuyên truyền, giới thiệu các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông, các tổ chức xã hội	2012 - 2015
5	Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho bộ máy quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.	Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Thông tin truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường	2013 - 2015

6	Xây dựng chương trình giáo dục và đào tạo về biến đổi khí hậu trong Chương trình giáo dục, đào tạo các cấp	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành, địa phương	2012 - 2015
7	Kiểm tra, giám sát, đánh giá và quản lý thực hiện Chương trình	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương	2012 - 2015